LẬNH TỰ ĐỊNH NGHĨA TRONG LATEX

Nguyễn Hữu Điển

Khoa Toán - Cơ - Tin học Đại học khoa học tự nhiên, ĐHQG HN

1 Giới thiệu tự định nghĩa lệnh

Trong 2 cuốn sách của tôi đều dành một chương nói về định nghĩa lệnh và môi trường. Ở đây tôi không nhắc cách làm ở đó. Chỉ nhắc lại một số điều rồi liệt kê một số định nghĩa có ứng dụng cho chúng ta.

Với mục đích khác nhau đều có các lệnh định nghĩa khác nhau

1. Lệnh làm lệnh chứa độ dài và tạo ra một biến đếm, nhưng lệnh này bạn chưa có kinh nghiệm khó dùng.

\newlength{\abc}
\newcounter{abc}

2. Lệnh định nghĩa một phông để dùng riêng

\newfont{\abc}{}
\font\abc=TenPhong at 10pt

3. Định nghĩa lệnh cho các toán tử, chữ không nghiêng và có khoảng cách.

\DeclareMathOperator{\abc}{}
\DeclareTextAccent{\abc}{}

4. Lênh tao ra một lênh mới

```
\def\abc{} %Dinh nghĩa lệnh mới không thông báo lệnh đã có.
\newcommand{\abc}{} %Lệnh định nghĩa lệnh mới có thông báo lệnh đã có
\newcommand{\abc}[1]{} %Lệnh mới có đối số như lấy #1
\newcommand{\abc}[1][tc]{} %Lệnh đối số và có tùy chọn
\renewcommand{\abc}{} %Dinh nghĩa lại lệnh đã có
\renewcommand{\abc}[1]{}
\renewcommand{\abc}[1][tc]{}
```

5. Lệnh môi trường mới cũng tương tự như lệnh trên.

```
newenvironment{abc}{}{
\newenvironment{abc}[1]{}{}
\newenvironment{abc}[1][tc]{}{}
\renewenvironment{abc}{}{}
\renewenvironment{abc}[1]{}{}
\renewenvironment{abc}[1][tc]{}{}
```

6. Lệnh định nghĩa môi trường Định lý, Mệnh đề, Bổ đề

```
\newtheorem{abc}{Dinh lý}
\newtheorem{abc}[]{Dinh lý}
\newtheorem{abc}{Dinh lý}[]
```

2 Những định nghĩa lệnh hay

1. Dùng gối lệnh \usepackage{color} và \usepackage{eso-pic} và định nghĩa trang có màu như

```
\newcommand{\colorpage}[1]{%
\AddToShipoutPicture*{\put(0,0){%}
\begingroup%
\color{#1}%
\rule{\paperwidth}{\paperheight}%
\endgroup}}}%
```

Rồi áp dụng ở đầu trang \colorpage{Yellow}

2. Lệnh tô màu theo dòng được định sẵn dùng với gói lệnh \usepackage{fancyvrb}

```
\newif\ifhilite
\def\hilitelines(#1){%
  \def\FancyVerbFormatLine##1{%
    \def\fancylineinput{##1}%
    \hilitefalse
    \splitfirst #1,\relax,%
    \ifhilite\else
      \fancylineinput
    fi}
\def\splitfirst#1,{%
  \ifx\relax#1\empty\else
    \hiliteline{#1}{\fancylineinput}\expandafter\splitfirst
  \fi}
\def\hiliteline#1#2{%
    \ifhilite\else
      \ifnum\value{FancyVerbLine} = #1
        \colourcmd{#2}\hilitetrue
      \fi
    fi
   Ta có thể sử dụng tô màu dòng cho môi trường verbatim bằng lệnh
\hilitelines(x,y,...) với x,y,... tập các số dòng để tô màu:
\def\colourcmd{\textcolor{blue}}
hilitelines(5,2,3,7)
\begin{Verbatim}
Sao ta cứ lăng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuôn chỉ rối bởi
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bởi
\end{Verbatim}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bởi
```

Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời

3. Định nghĩa lại \colourcmd thay dổi màu nền

\def\colourcmd{\colorbox{yellow}}
\hilitelines(4,1,6)
\begin{Verbatim}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em di...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời
\end{Verbatim}

Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời

4. Đổi màu chữ

\def\colourcmd{\textcolor{red}}
\hilitelines(5,2,3)
\begin{Verbatim}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}

Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi Lòng Anh cuộn chỉ rối bời \end{Verbatim}

Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi Lòng Anh cuộn chỉ rối bời
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời

5. Thêm ví du

\def\colourcmd{\colorbox{blue}}
\hilitelines(4,1,6)
\begin{Verbatim}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bởi
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bởi
\end{Verbatim}

Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời
Hỏi ai gỡ rối cho đôi cuộc đời?
Thôi đừng trách nữa Em ơi...
\usepackage{fancyvrb}
Sao ta cứ lặng nhìn nhau bồi hồi
Lòng Anh cuộn chỉ rối bời

6. Lại làm hộp màu dùng gói lệnh \usepackage{verbatim,framed}

```
\newenvironment{colorverbatim}[1][CornflowerBlue]%
{%
  \definecolor{shadecolor}{named}{#1}%
  \topsep=0ex\relax
  \shaded
  \verbatim
}%
{%
  \endverbatim
  \endshaded
}%
\newenvironment{colorverbatim*}[1][CornflowerBlue]%
{%
  \definecolor{shadecolor}{named}{#1}%
  \topsep=0ex\relax
  \shaded
  \csname verbatim*\endcsname
}%
{%
  \csname endverbatim*\endcsname
  \endshaded
}%
   Dùng lệnh mới
\begin{colorverbatim}
Mắt em còn ở trong gương
Chiếc bàn, chiếc ghế còn vương hơi người
\end{colorverbatim}
```

```
Mắt em còn ở trong gương
Chiếc bàn, chiếc ghế còn vương hơi người
```

\begin{colorverbatim}[Lavender]
Bàn tay để lại hoa tươi
Chiếc li nhớ mãi nụ cười trên môi
\end{colorverbatim}

Bàn tay để lại hoa tươi Chiếc li nhớ mãi nụ cười trên môi

\begin{colorverbatim*}
Quyển sách đã gấp lại rồi
Lặng im lại nói những lời của em
\end{colorverbatim*}

Quyển⊔sách⊔đã⊔gấp⊔lại⊔rồi Lặng⊔im⊔lại⊔nói⊔những⊔lời⊔của⊔em

\begin{colorverbatim*}[Lavender]
Biết rằng đến hẹn lại lên
Nhẩm câu quan họ anh thêm yên lòng
\end{colorverbatim*}

Biếturằnguđếnuhẹnulạiulên Nhẩmucâuuquanuhọuanhuthêmuyênulòng